TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 29/4/ 2022
"V/v Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG SƠN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trịnh Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Long

Bà Lê Hoàn Sinh

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lại Thị Minh Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện VKSND huyệnĐông Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Nguyệt Quế - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 07/2022/TLST - HNGĐ ngày 26 tháng 01 năm 2022 về ''*Ly hôn''* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXX-ST ngày 31/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2022/QĐ-ST ngày 14/4/2022 giữa các đương sự :

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Ngọc H, sinh năm 2000 (Có mặt)

2. Bị đơn: Anh Thiều Tất C, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Đều có địa chỉ: khu phố Đông X, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/01/2022 và bản tự khai ngày 16/02/2022 chị Hoàng Thị Ngọc H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Thiều Tất C tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức đám cưới vào ngày 14/5/2017 nhưng đến ngày 11/02/2020 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị hạnh phúc, nhưng đến khi kết hôn được 10 ngày thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, nhận thức còn trẻ, lối sống không hợp nhau, không hiểu nhau, sống không có hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng nên đến cuối tháng 02/2020 chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở (cùng khu phố). Từ đó chị và anh C sống ly thân nhau không ai

quan tâm đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng thực sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh C.

Về con chung: Chị và anh Thiều Tất C không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản, nợ: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật đối với anh Thiều Tất C. Anh C đã nhận được thông báo thụ lý vụ án, anh C không có ý kiến gì. Anh C không chấp hành tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Triệu tập anh C đến Tòa án làm việc nhưng anh C vắng mặt không có lý do nên Tòa án phải tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng và thu thập chứng cứ, xác minh tình trạng hôn nhân đối với anh C tại gia đình và địa phương.

Theo lời trình bày ngày 29/3/2022 của ông Thiều Tất C (là bố đẻ của anh Thiều Tất C) có địa chỉ tại khu phố Đông X, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa. Hiện nay anh C đang đi làm. Về hôn nhân : chị H và anh C có tổ chức đám cưới vào năm 2017 nhưng đến tháng 02/2020 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Trong quá trình chung sống hạnh phúc, sau khi chị H cưới được nhiều năm nhưng không có thai mà còn nói dối chồng và gia đình chồng là có thai ba lần nhưng đều bị sảy thai. Đến cuối năm 2020 thì chị H tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở cùng khu phố, từ đó anh chị không quan tâm đến nhau, còn mâu thuẫn vợ chồng anh chị như thế nào thì ông không biết. Về con chung : Anh C chị H chưa có con chung. Về tài sản: Anh C và chị H không có tài sản gì. Về công nợ : Ông không biết.

Tại biên bản xác minh ngày 29/3/2022 tại khu phố Đông X, thị trấn Rừng Th, huyện Đông S, tỉnh Thanh Hóa. Hiện nay anh C đang đi làm, chị H và anh C có tổ chức đám cưới vào năm 2017 nhưng đến tháng 02/2020 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Trong quá trình chung sống hạnh phúc, mâu thuẫn giữa chị H và anh C như thế nào thì chính quyền địa phương không biết vì anh C chị H không báo cáo với chính quyền địa phương nên chính quyền địa phương không rõ. Đến cuối năm 2020 thì chị H tự ý bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở cùng khu phố để sinh sống từ đó cho đến nay. Về con chung : Anh C chị H chưa có con chung. Về tài sản và nợ : Chính quyền địa phương không biết.

Tại phiên tòa có mặt chị H vắng mặt anh C không có lý do.

Ý kiến của kiểm sát viên: Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần đến Tòa án để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình, nhưng anh C vắng mặt và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án là vi phạm quy định tại các Điều 70 Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 để tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục chung là

đúng quy định. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình để chấp nhận yêu cầu của chị Hoàng Thị Ngọc H được ly hôn anhThiều Tất C.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a, khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội.

- Về hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Ngọc H được ly hôn anh Thiều Tất C.

- Về con chung: Anh C chị H không có con chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản, công nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết. Vì vậy không xem xét.

- Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Thị Ngọc H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc hôn nhân của chị và anh Thiều Tất C, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo quy định tại khoản 1 Điều 28 ; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh C đã được Tòa án Triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Vì vậy Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về hôn nhân: Chị Hoàng Thị Ngọc H và anh Thiều Tất C tự nguyện tìm hiểu, có tổ chức đám cưới vào ngày 14/5/2017 nhưng đến ngày 11/02/2020 mới làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa và được UBND thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận kết hôn. Vì vậy hôn nhân giữa chị H và anh C là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành giao thông báo về việc thụ lý vụ án cho anh C, tuy nhiên sau khi nhận thông báo của Tòa án, anh C không chấp hành các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, không có ý kiến bằng văn bản gửi cho Tòa án và cũng không đến Tòa án để tham gia phiên hòa giải nên Tòa án không tiến hành phiên hòa giải được, như vậy anh C đã làm mất đi cơ hội đoàn tụ của vợ chồng. Việc chị H trình bày nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng và thực trạng hôn nhân phù hợp với biên bản xác minh tình trạng hôn nhân chị H anh C tại gia đình và địa phương. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng anh chị đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên áp dụng Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận cho chị H được ly hôn anh C là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị H và anh C không có con chung. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản, nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị H phải chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân gia đình. Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm a, khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc Hội.

Xử:

- Về hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Ngọc H được ly hôn anh Thiều Tất C.
- Về con chung: Anh C chị H không có con chung.
- Về tài sản và công nợ: Các đương sự không yêu cầu giải quyết.
- Về án phí: Chị Hoàng Thị Ngọc H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số AA/2021/0005490 ngày 26/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Chị H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.
- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyệnĐông Sơn;
- UBNDthị trấn Rừng Thông;
- Chi cục THA dân sự huyện Đông Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Trịnh Thị Hà